

TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

Đồng Nai, tháng 03 năm 2021

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG.....	4
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty	4
3. Các thành tích đạt được:.....	6
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	7
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
6. Định hướng phát triển.....	9
7. Các rủi ro	10
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	13
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	13
2. Tổ chức và nhân sự.....	15
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	21
4. Tình hình tài chính của Công ty	22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	24
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	27
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	27
2. Tình hình tài chính.....	30
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	33
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	33
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	33
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	34
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	34
1. Hội đồng quản trị.....	34
2. Ban Kiểm soát	37
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	41
1. Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.....	41
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	42

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh.....	13
Bảng số 2: Cơ cấu Doanh thu thuần.....	14
Bảng số 3: Cơ cấu chi phí.....	15
Bảng số 4: Danh sách Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	15
Bảng số 5: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2020.....	19
Bảng số 6: Tình hình tài chính.....	22
Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	22
Bảng số 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/09/2020.....	23
Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 16/09/2020.....	24
Bảng số 10: Tình hình tài sản của Công ty năm 2019 - 2020.....	30
Bảng số 11: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2019 - 2020.....	30
Bảng số 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.....	34
Bảng số 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát.....	37
Bảng số 14: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ trong năm 2020.....	40
Bảng số 15: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ, các cán bộ quản lý với Công ty, Công ty con trong năm 2020.....	40

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	8
---	---

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1: Chi Đoàn Thanh niên công ty CP Dịch vụ Sonadezi.....	6
Hình 2: Nhà máy xử lý nước thải tập trung.....	7
Hình 3: Trạm tái chế chất thải làm mùn compost.....	10
Hình 4: Đoàn giám sát tham quan trạm xử lý nước thải tại Khu XLCT Quang Trung.....	13
Hình 5: Cán bộ công nhân viên tham quan du lịch.....	20
Hình 6: Khu vực chứa mùn compost sau xử lý tại Trạm xử lý tái chế làm mùn compost.....	25

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi
Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	: 3600890938 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 15/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 26/06/2019
Vốn điều lệ theo GDKKD	: 50.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 50.000.000.000 đồng
Địa chỉ	: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	: 02518.890 888/ 8890 777
Số fax	: 02518.890 199
Website	: http://www.sonadezi-sdv.com.vn
Mã cổ phiếu	: SDV

2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV) thuộc hệ thống tổ chức “Công ty mẹ - Công ty con” của Tổng Công ty Cổ Phần Phát triển Khu công nghiệp. Tháng 05/2007, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi chính thức đi vào hoạt động với sự tham gia góp vốn của các cổ đông sáng lập, vốn điều lệ đăng ký là 50.000.000.000 đồng, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực môi trường.

Trong những năm qua, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã từng bước khẳng định thế mạnh trong các lĩnh vực cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý nước thải, chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn đô thị,... Trong đó, khu xử lý chất thải Quang Trung là một trong những dự án trọng điểm, tạo bước đột phá đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi cũng như thể hiện quyết tâm đóng góp vào công tác xử lý chất thải, bảo vệ môi trường. Có thể điểm qua những mốc sự kiện quan trọng sau:

Thời gian	Mô tả
2009	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi tiếp tục triển khai Dự án Khu xử lý chất thải với các dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế, tái sử dụng và tiêu hủy chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại. Tháng 05/2009, đầu tư 100% vốn thành lập công ty con - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

2010-2011	<p>Năm 2010, Công ty đã đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình, Công ty Cổ phần Xăng dầu Vĩnh Phú. Năm 2011, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi chính thức giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SDV</p>
2012-2014	<p>Xây dựng và duy trì hệ thống QLCL phù hợp TCVN ISO 17025 cho dịch vụ PTTN và ISO 9001 cho dịch vụ XLNT. Tháng 12/2014, Công ty nhận Giấy chứng nhận ISO 14001 cho dịch vụ XLNT, XLCT, ISO 9001 cho dịch vụ XLNT, XLCT và tư vấn môi trường do tổ chức Bureau Veritas Certification VN cấp.</p>
2015-2016	<p>Tháng 07/2015, Công ty đã được cấp phép để đưa vào hoạt động hạng mục lò đốt chất thải công nghiệp - công suất 1 tấn/giờ, giúp tăng trưởng trên 50% công suất xử lý chất thải tại Khu XLCT Quang Trung. Quý 2/2016, Công ty đã đưa vào vận hành trạm tái chế chất thải làm phân compost được đầu tư bài bản theo công nghệ Châu Âu, công suất 200 tấn/ngày.</p>
2017	<p>Tháng 04/2017 hoàn tất xây dựng Trạm xử lý nước rỉ rác công suất 200 m³/ngày đêm. Công ty tiếp tục đầu tư để hoàn thiện hạ tầng dự án Khu XLCT Quang Trung. Đồng thời, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng nhằm tạo những bước phát triển thị trường trong lĩnh vực xử lý chất thải trong giai đoạn sắp tới.</p>
2018	<p>Ngày 10/7/2018, Công ty đã được Bộ Tài nguyên Môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (Cấp lần 2), mã số 5.100.VX; trong đó nổi bật là nội dung mở rộng địa bàn hoạt động từ tỉnh Đồng Nai ra vùng Đông Nam Bộ, bổ sung ô chôn lấp hợp vệ sinh số 5 và nâng cao công suất trạm tái chế chất thải làm mùn compost từ 200 tấn/ngày lên 400 tấn/ngày.</p> <p>Đến ngày 04/09/2018, Khu xử lý chất thải Quang Trung được Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 2738/QĐ-BTNMT về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải Quang Trung, trong đó nổi bật là việc phê duyệt các nội dung đầu tư hệ thống tái chế chất thải và nâng công suất của Trạm tái chế chất thải làm mùn Compost lên 1.200 tấn/ngày.</p>
2019	<p>Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai và Sở Tài nguyên và Môi trường, trong năm 2019, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã tiếp nhận rác sinh hoạt thêm 200 tấn/ngày từ TP. Biên Hòa, nâng tổng khối lượng rác sinh hoạt tiếp nhận tại địa phương này lên 300 tấn/ngày. Tháng 5/2019, Công ty cũng tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Long Thành, khối lượng tiếp nhận trung bình 120 tấn/ngày. Tháng 12/2019, Công ty tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Nhơn Trạch, khối lượng 140 tấn/ngày.</p>

2020

Ngày 14/01/2020, Công ty đã được Bộ Tài nguyên môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (Cấp lần 3), mã số 5.100.VX, trong đó nổi bật là được cấp mới cho các hạng mục xử lý ngâm tẩy súc rửa kim loại, nhựa và tái chế chất thải. Ngoài ra, Công ty được cấp bổ sung vào giấy phép các ô chôn lấp hoàn thành xây dựng trong năm nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường và khách hàng.

3. Các thành tích đạt được:

Qua 13 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã tạo được vị thế nhất định trên thị trường và tiếp tục đạt được những thành tích trên cơ sở bám sát định hướng phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường của tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, trong năm 2020, Công ty được công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp tỉnh cho những thành tích đáng khích lệ trong phong trào thi đua yêu nước năm 2019:

Các danh hiệu tập thể:

- + Công ty SDV: Danh hiệu Tập thể LĐ Tiên tiến và Tập thể lao động Xuất sắc;
- + Phòng Bảo trì: Tập thể LĐ xuất sắc và Bằng khen của Tỉnh (2018-2019);
- + Khu XLCT Quang Trung: Tập thể LĐ xuất sắc.

- Các danh hiệu cá nhân:

- + Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh (2017-2019): 04 cá nhân;
- + Bằng khen của tỉnh (2018-2019): 07 cá nhân.



Hình 1: Chi Đoàn Thanh niên công ty CP Dịch vụ Sonadezi

4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Cho đến nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã và đang tạo nên thương hiệu riêng trong lĩnh vực xử lý môi trường và dịch vụ KCN thông qua việc tập trung vào các lĩnh vực hoạt động chính như sau:

+ **Dịch vụ môi trường:**

- Quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải.
- Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại.
- Dịch vụ phân tích thí nghiệm (Phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn VILAS 310 và chứng nhận “Đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường” số hiệu VIMCERT 031).
- Dịch vụ tư vấn môi trường.

+ **Dịch vụ Khu Công nghiệp:**

- Dịch vụ vệ sinh công nghiệp;
- Dịch vụ bảo vệ.



Hình 2: Nhà máy xử lý nước thải tập trung

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đang hoạt động chủ yếu tại các huyện, thành phố thuộc tỉnh Đồng Nai, ngoài ra Công ty cũng mở rộng địa bàn hoạt động thông qua việc cung cấp dịch vụ vận hành Nhà máy xử lý tập trung của KCN Châu Đức tại huyện Châu Đức, tỉnh

Bà Rịa - Vũng Tàu. Bên cạnh đó, trong năm 2018, Công ty cũng được cấp phép xử lý chất thải tại vùng Đông Nam Bộ gồm các tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh.

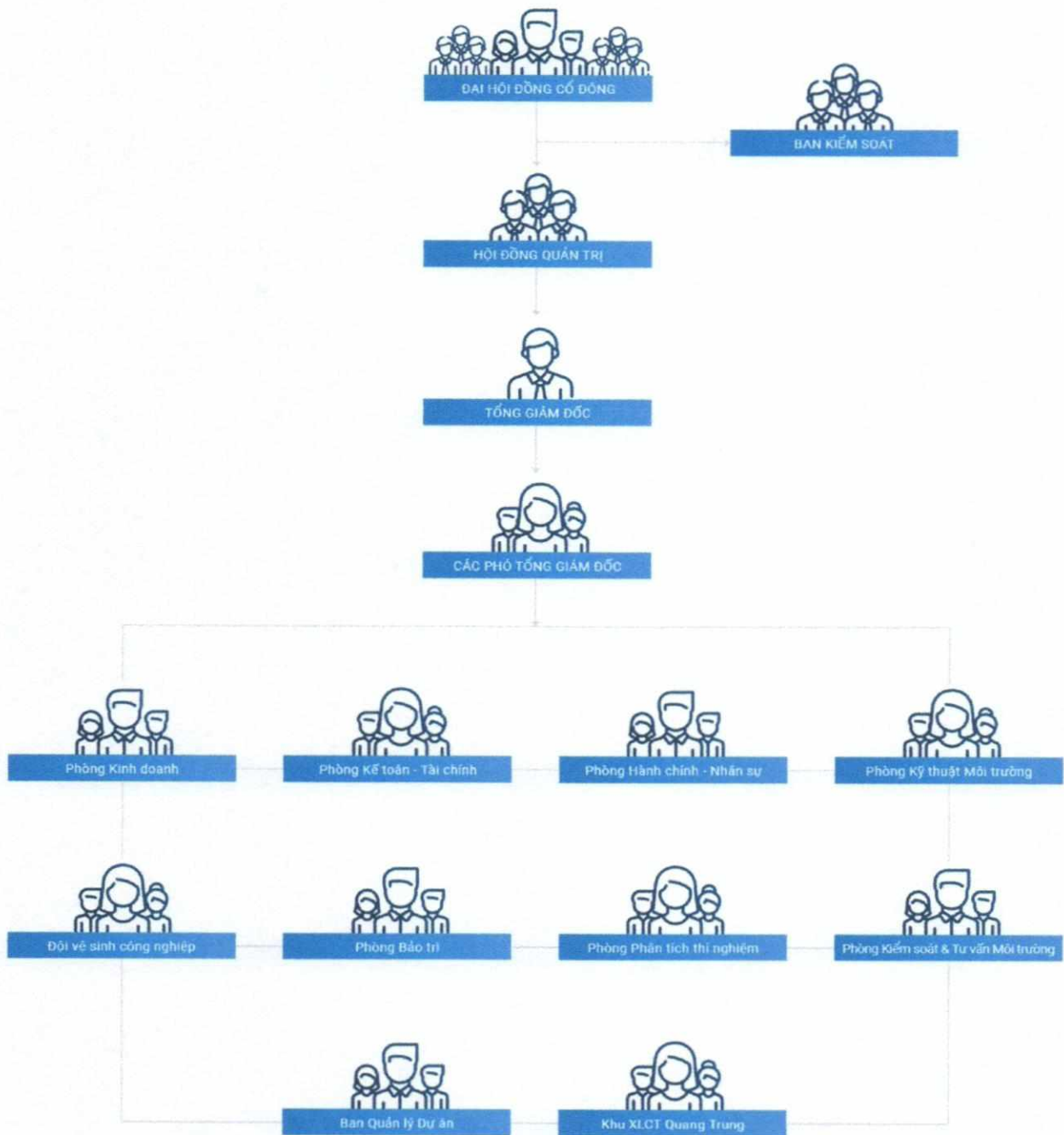
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi)

Trách nhiệm và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đã được quy định rất rõ tại Điều lệ công ty và các quy chế quản trị nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh Công ty có hiệu quả. Bên cạnh đó, trong năm 2020, Ban điều hành Công ty đã tổ chức thực hiện việc rà soát các hoạt động thực tế tại các bộ phận chuyên môn của Công ty để cập nhật, ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ tại các bộ phận, Phòng ban nhằm nâng cao hiệu quả quản trị các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

✚ Các Công ty con, công ty liên kết:

❖ Công ty con

CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ BẢO VỆ SONADEZI

- Vốn góp: 2.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi: 100%
- Địa chỉ trụ sở chính: 22B, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3601635899 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 29/04/2009, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 26/03/2020.
- Ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

❖ Công ty liên kết

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi không có công ty liên kết.

6. Định hướng phát triển

✚ Mục tiêu hoạt động chủ yếu của Công ty:

- Kinh doanh các dịch vụ nhằm góp phần vào sự phát triển của Tổ hợp Sonadezi nói riêng và kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai nói chung; đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông; đảm bảo việc làm và phúc lợi cho người lao động; góp phần tăng thu ngân sách và bảo vệ môi trường tại các Khu Công nghiệp tập trung và khu dân cư; Phát triển bền vững, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ phục vụ cho các Khu công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng; đặc biệt là dịch vụ bảo vệ môi trường;
- Lấy khách hàng làm trọng tâm, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

✚ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực đảm bảo về yêu cầu trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, khuyến khích sự sáng tạo, đổi mới trong công việc đáp ứng nhu cầu của khách hàng và thị trường;
- Tiếp tục nghiên cứu, không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với phạm vi các dịch vụ của Công ty theo từng giai đoạn phát triển; đồng thời, chú trọng đầu tư vào công nghệ phù hợp với nhu cầu thị trường;
- Tận dụng các nguồn lực để phát triển hoàn thiện Dự án khu xử lý chất thải Quang Trung đúng tiến độ, chất lượng;

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân sự bổ sung cho các cấp quản lý của Công ty.



Hình 3: Trạm tái chế chất thải làm mùn compost

✦ Các mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh mục tiêu phát triển kinh tế là việc cùng chung sức vào sự phát triển chung của cộng đồng thông qua các loại hình dịch vụ về môi trường Công ty chủ yếu như: tư vấn môi trường, xử lý nước thải, chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, v.v.... góp phần đáp ứng yêu cầu ngày một tăng của cộng đồng trong việc cải thiện môi trường sống, giải quyết được vấn đề cấp bách trong việc xử lý nước thải và chất thải; từ đó định hướng xây dựng sự phát triển bền vững.

Ngoài ra, Công ty còn kết hợp với các cơ quan chức năng và địa phương trong công tác nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường của cộng đồng bằng các giải pháp thực tế cho từng khu vực như khu công nghiệp, khu dân cư, v.v....

7. Các rủi ro

✦ Rủi ro kinh tế

Năm 2020 ban đầu được dự báo sẽ là một năm khả quan đối với nền kinh tế Việt Nam, các chỉ số vĩ mô sẽ tiếp tục ổn định, lạm phát và tỷ giá vẫn ở mức kiểm soát được trong khi đầu tư vào cơ sở hạ tầng được gia tăng và lãi suất có cơ hội điều chỉnh giảm. Tuy nhiên, dịch covid-19 đã tác động không nhỏ tới toàn bộ nền kinh tế thế giới nói chung và toàn bộ hệ thống kinh tế- xã hội trong nước nói riêng

Năm 2020, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 2,91% so với năm trước, đưa Việt Nam vào nhóm nước có tăng trưởng cao nhất thế giới trong bối cảnh dịch covid-19 ảnh

hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế. Tuy nhiên, mức tăng GDP 2,91% trong năm nay là mức tăng trưởng thấp nhất của thập kỷ 2011-2020. Có được mức tăng trưởng trên, ngoài việc Chính phủ đã thực hiện các biện pháp nghiêm túc để kiểm soát chặt chẽ dịch covid-19 thì Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và EU có hiệu lực từ ngày 01/08/2020 cũng tạo động lực tăng trưởng cho nền kinh tế giúp nền kinh tế từng bước hoạt động trở lại trong điều kiện bình thường mới. Trong năm 2020, tăng trưởng kinh tế cho thấy sự ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, phụ thuộc vào diễn biến dịch bệnh, cụ thể: quý 1 tăng 3,68%, quý 2 tăng 0,39% - đây chính là giai đoạn Chính phủ áp dụng triệt để các quy định nghiêm ngặt về giãn cách xã hội, quý 3 tăng 2,69%, quý 4 tăng 4,48%.

Sang năm 2021, Việt Nam sẽ phải đương đầu với sự bất ổn của kinh tế toàn cầu; các biến thể covid-19 và những rủi ro các vụ kiện và phòng vệ thương mại sẽ ảnh hưởng lớn đến kinh tế Việt Nam 2021. Bên cạnh đó, kinh tế thế giới còn rất bất định, rủi ro, thách thức từ bên ngoài vẫn đang hiện hữu; xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn khiến cho các tập đoàn, doanh nghiệp quốc tế có nhu cầu dịch chuyển địa điểm sản xuất để tránh mức thuế cao. Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với Việt Nam.

Tỉnh Đồng Nai là địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển công nghiệp, thu hút nhiều tập đoàn, quốc gia trên thế giới tới đầu tư. Sự phát triển kinh tế ngày càng lớn thì nhu cầu về xử lý chất thải, nước thải,... càng lớn, yêu cầu kỹ thuật xử lý để đảm bảo môi trường ngày càng khắt khe. Đó vừa là cơ hội, vừa là thách thức lớn đối với Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ môi trường như Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi.

Rủi ro luật pháp

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi là Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và cổ phiếu được đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên hoạt động của Công ty chịu sự chi phối và hướng dẫn của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế và các văn bản pháp lý liên quan khác. Ngoài ra, lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty là dịch vụ môi trường, hoạt động bị ràng buộc bởi Luật Bảo vệ môi trường và chịu sự giám sát của Bộ Tài nguyên & Môi trường.

Tuy nhiên, hệ thống văn bản pháp luật của nước ta đang trong quá trình bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện nên các chính sách, kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty có sự ảnh hưởng nhất định. Ngày 17/11/2020, luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 đã được Quốc hội ban hành và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 cho thấy mức độ giám sát ngày một chặt chẽ và rõ ràng của Nhà nước đối với các hoạt động bảo vệ môi trường nói chung và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xử lý nước thải, chất thải. Nắm bắt được những đặc điểm pháp lý trong các lĩnh vực dịch vụ bảo vệ môi trường, Công ty đã chủ động theo dõi, cập nhật, đồng thời điều chỉnh phương thức quản lý sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và thị trường. Bên cạnh kết hợp với việc sử dụng dịch vụ tư vấn từ tổ chức chuyên nghiệp, Công ty cũng xây dựng một bộ phận chuyên môn phụ trách các vấn đề liên quan đến pháp luật môi trường của Công ty.

Rủi ro hoạt động

Kinh tế - xã hội nước ta đang trong quá trình thực hiện đổi mới và đẩy mạnh theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đặc biệt tại các khu công nghiệp, vùng kinh tế trọng điểm. Bên cạnh đó, vấn đề môi trường đang ngày càng tăng theo sự phát triển của kinh tế. Trước thực trạng đó, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về bảo vệ môi trường, cùng với đó là sự phát triển các loại hình dịch vụ môi trường. Song vẫn chưa đáp ứng kịp thời so với tốc độ tăng trưởng hiện nay: hệ thống xử lý còn chậm so với lượng chất thải cần xử lý, tình trạng rò rỉ chất thải xử lý ra bên ngoài, ngoài ra, điều kiện nghiên cứu của nước ta còn hạn chế, giá trị đầu tư công nghệ hiện đại cao,...

Do vậy, là một doanh nghiệp hoạt động chủ yếu về mảng xử lý nước thải, xử lý chất thải, quan trắc - phân tích thí nghiệm, v.v... nên Công ty tập trung đầu tư toàn diện những dự án hiện tại, đồng thời, tăng cường công tác giám sát, theo dõi nhằm phát hiện kịp thời những sự cố xảy ra đảm bảo chất lượng phục vụ và uy tín của Công ty trên thị trường. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo không ngừng tìm kiếm công nghệ xử lý mới, cải tiến, nâng cấp hệ thống hiện tại, tăng cường bồi dưỡng chất lượng cán bộ công nhân viên chuyên môn có khả năng phản ứng hiệu quả khi có vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động.

Rủi ro môi trường

Hoạt động của Công ty đóng vai trò quan trọng đối với môi trường và đặc biệt là trong thời đại kinh tế phát triển như hiện nay. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế và gia tăng dân số làm cho nhu cầu về nơi sống của con người ngày càng tăng, từ đó ảnh hưởng rất lớn đến môi trường. Chất lượng không khí, nguồn nước ngày càng đi xuống cùng với lượng rác thải thải ra môi trường ngày một tăng cũng tạo ra áp lực trong công tác quản lý các dịch vụ bảo vệ môi trường của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn và pháp luật về môi trường.

Để khắc phục những hạn chế về mặt tác động đến môi trường, Công ty luôn chủ động cải thiện, cải tiến quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải, đồng thời phối hợp với các cấp chính quyền địa phương để nghiên cứu, tìm kiếm các công nghệ, giải pháp mới trong lĩnh vực xử lý rác thải để gia tăng tỷ lệ rác được tái chế, tái sử dụng và tìm kiếm các giải pháp thay thế phương pháp xử lý bằng phương pháp chôn. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo còn thường xuyên khảo sát ý kiến của người dân xung quanh khu đặt hệ thống và tham khảo ý kiến, đề xuất của các cấp chính quyền nhằm phòng tránh các vấn đề ô nhiễm.



Hình 4: Đoàn giám sát tham quan trạm xử lý nước thải tại Khu XLCT Quang Trung

✚ **Rủi ro khác**

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v... có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên. Đặc biệt là việc dịch covid-19 kéo dài và chưa khắc phục được là một trong những thách thức lớn trong việc duy trì và phát triển của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2020, tổng doanh thu của Công ty đạt 446,9 tỷ đồng, tăng 39.805 tỷ đồng (tương đương tăng/giảm 109,78%) so với năm 2019 và đạt 130% so với kế hoạch. Tổng kết lại hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty đã tăng trưởng tích cực, cụ thể như sau:

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	TH 2020/TH 2019
1	Tổng doanh thu	407.091	446.896	109,78%
2	Lợi nhuận trước thuế	22.907	30.223	131,94%
3	Thuế TNDN	1.594	4.080	255,96%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	TH 2020/TH 2019
4	Lợi nhuận sau thuế	21.313	26.143	122,66%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Bảng số 2: Cơ cấu Doanh thu thuần

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Năm 2019		Năm 2020		2020/2019 (%)
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	
1	Doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	358.554	88,52	400.593	89,83	111,72
2	Doanh thu hoạt động khác (Doanh thu từ dịch vụ phân tích thí nghiệm, kiểm soát & tư vấn môi trường, dịch vụ nhà hàng và vệ sinh công nghiệp,...)	46.492	11,48	45.354	10,17	97,55
Tổng Doanh thu thuần		405.046	100	445.947	100	110,10

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 của Công ty)

- Về doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải:

Năm 2020, doanh thu dịch vụ xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải đạt hơn 400 tỷ đồng, tương đương tăng 11,7% so với năm 2019. Trong đó, doanh thu dịch vụ xử lý chất thải đạt 289,9 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm trước mặc dù doanh thu dịch vụ xử lý nước thải giảm do ảnh hưởng khách quan của dịch bệnh covid-19.

Hiện tại, Công ty đang thực hiện tiếp nhận rác thải sinh hoạt phát sinh từ các huyện Thống Nhất, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Nhơn Trạch, Long Thành, Trảng Bom, Tp. Biên Hòa và Long Khánh xử lý tại Trạm tái chế chất thải làm phân compost - Khu XLCT Quang Trung với công suất trung bình 1.200 tấn/ngày. Bên cạnh đó, Công ty còn thu gom chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại của các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với khối lượng trung bình 130 tấn/ngày xử lý bằng các phương pháp tái chế, súc rửa, chôn lấp hợp vệ sinh, thiêu đốt, chôn lấp an toàn, hóa rắn, nghiền bóng đèn, xử lý chất thải lỏng theo Giấy phép xử lý chất thải nguy hại mã số QLCTNH 5.100.VX (cấp lần 3) ngày 14/01/2020 do Bộ Tài nguyên Môi trường cấp.

- Về doanh thu hoạt động khác:

Doanh thu hoạt động khác trong năm 2020 giảm nhẹ 2,4% so với năm 2019 khi đạt 45,35 tỷ đồng, đồng thời tỷ trọng cũng đã giảm xuống còn 10,17% tổng cơ cấu doanh thu thuần của Công ty. Mặc dù là những dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty, tuy nhiên lại đóng vai trò lớn trong việc hỗ trợ và gia tăng giá trị cho các dịch vụ trọng tâm khác và góp phần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ của Công ty.

Bảng số 3: Cơ cấu chi phí

STT	Cơ cấu chi phí	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	348.077	85,94	381.755	85,61
2	Chi phí tài chính	14.508	3,58	11.890	2,67
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.955	5,17	22.192	4,98
4	Chi phí khác	645	0,16	818	0,18
Tổng cộng		384.185	94,85	416.655	93,43
Doanh thu thuần		405.046	100	445.947	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Bảng số 4: Danh sách Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Anh Dũng	Tổng Giám đốc	
2	Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc (*)	Bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020
3	Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng Giám đốc (*)	Bổ nhiệm ngày 01/04/2020
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc (*)	Bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020
5	Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng (*)	Bổ nhiệm lại ngày 06/04/2020

() Theo quyết định số 50/QĐ-SDV-HĐQT ngày 06/04/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo.*

Sơ yếu lý lịch của Ban Điều hành:

- 2.1. Họ và tên** : **Trần Anh Dũng**
- Số CCCD : 079071012258, Ngày cấp: 28/05/2019,
Nơi cấp: Cục Cảnh sát
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 28/04/1971
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 29 đường 6 Khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh,
Nguyễn Xí, KP3, Phường 26, Bình Thạnh,
TP. HCM
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám
đốc
 - Chức vụ hiện tại đang nắm giữ
tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV
Dịch vụ bảo vệ Sonadezi; Thành viên
HĐQT của CTCP Môi trường Sonadezi
 - Số lượng cổ phần đại diện sở
hữu cho Tổng Công ty Sonadezi : 250.000 cổ phần, chiếm 5% VDL
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : Không
 - Số cổ phần của người có liên
quan :

Họ và tên	Số CMND	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Mối quan hệ
Lê Liên Xuân	023950142	10.500 CP	0,21%	Vợ

- 2.2. Họ và tên** : **Huỳnh Phú Hòa**
- Số CMND : 270032116, Ngày cấp 08/06/2012,
Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 22/08/1964
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 154/33/12, KP1, Hà Huy Giáp, P. Quyết
Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 00 cổ phần
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 30.000 cổ phần, chiếm 0,6% vốn điều lệ
- Số cổ phần của người có liên quan : 00 cổ phần

2.3. Họ và tên : Nguyễn Ngọc Đại

- Số CMND : 271317438, Ngày cấp: 19/06/2006, Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/02/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 16/4D tổ 14, khu phố 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 6.000 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
- Số cổ phần của người có liên quan : Không

2.4. Họ và tên : Nguyễn Thị Hồng Lý

- Số CMND : 273049035, Ngày cấp: 20/03/2013, Nơi cấp: CA tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Giới tính : Nữ

- Ngày tháng năm sinh : 09/02/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chỗ ở hiện tại : 15-05, Chung cư Amber Court, KP 7, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 10.000 cổ phần, chiếm 0,2% vốn điều lệ
- Số cổ phần của người có liên quan : Không

2.5. Họ và tên : Chu Huyền Trang

- Số CMND : 271817306, Ngày cấp: 23/10/2014,
Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 08/06/1986
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Chỗ ở hiện tại : Số nhà 13, KP8, Phường Tân Phong, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không

✚ Những thay đổi trong Ban điều hành:

Căn cứ theo Quyết định số 50/QĐ-SDV-HĐQT ngày 06/04/2020 của HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi về việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, bổ nhiệm:

Ông Nguyễn Ngọc Đại

- Chức vụ tại Công ty trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Thời gian bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2017 - 2022
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/04/2020.

✚ Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 5: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2020

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân loại theo trình độ lao động	234	100
- Đại học và trên Đại học	105	44,87
- Công nhân kỹ thuật, Trung cấp, Cao Đẳng	79	33,76
- Kỹ thuật viên, đào tạo nghề, nghiệp vụ	35	14,96
- Lao động phổ thông	15	6,41

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi)

✚ Chính sách đối với người lao động, cán bộ công nhân viên

❖ Chính sách lương, thưởng, phụ cấp:

Thống nhất quy chế trả lương, thưởng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Thỏa ước lao động tập thể. Căn cứ vị trí công việc, trách nhiệm đảm nhận và hiệu quả công việc, người lao động được hưởng trợ cấp, thưởng phù hợp.

Ban Lãnh đạo đề cao trách nhiệm, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài để trao trọng trách. Sự đóng góp của nhân viên được khích lệ, động viên kịp thời và xứng đáng dưới hình thức vật chất và tinh thần. Các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn được truyền đạt đến từng nhân viên nhằm triển khai và phát huy tối đa hiệu quả của cá nhân và tổ chức.

Trong năm 2020, Công ty đã điều chỉnh mức lương trên Thang bảng lương nhằm đảm bảo phù hợp với mức lương tối thiểu vùng, đặc thù của SDV và thu hút được nguồn lao động lành nghề. Với việc điều chỉnh lương trên, thu nhập bình quân của người lao động là 15,6 triệu đồng/ tháng, tăng 20,9% so với năm 2019.

❖ Tình hình thực hiện chế độ bảo hiểm:

Thực hiện ký hợp đồng lao động đầy đủ với toàn bộ người lao động, tạo việc làm ổn định. Thực hiện đăng ký mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2020, Công ty đã trích nộp đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động. Tổng chi phí bảo hiểm năm 2020 mà Công ty tham gia cho 230 lao động là: 4,721 tỷ đồng. Bên cạnh các loại bảo hiểm bắt buộc, Công ty đã ký hợp đồng Bảo hiểm tai nạn con người cho cán bộ nhân viên trong Công ty với mức bồi thường Bảo hiểm tối đa là 20 triệu đồng/người/vụ theo Thỏa ước Lao động tập thể.

❖ **Chính sách phúc lợi:**

Nhằm gắn kết tập thể, tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, hằng năm, Công ty đều tổ chức và khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày Lễ lớn, ngày thành lập Công ty; tổ chức tặng quà cho con em cán bộ nhân viên nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết Trung thu; khen thưởng cho con em đoàn viên “học giỏi sống tốt”; tổ chức thăm hỏi CBCNV ốm đau, thai sản; thăm hỏi đoàn viên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng vào dịp lễ, tết, ngày thương binh liệt sỹ 27/7.

Trong năm 2020, Công ty đã tổ chức cho cán bộ nhân viên đi tham quan, du lịch với tổng số tiền đã chi 1,8 tỷ đồng; trang bị đồng phục cho cán bộ nhân viên với số tiền là 661,1 triệu đồng.



Hình 5: Cán bộ công nhân viên tham quan du lịch

❖ **Chính sách duy trì nhân lực quan hệ lao động**

Cam kết đáp ứng đầy đủ trang phục bảo hộ, trang thiết bị cần thiết trong từng điều kiện làm việc. Trong năm, Công ty đã thực hiện trang bị bảo hộ lao động cho CBCNV làm trong môi trường có yếu tố độc hại, tổng chi phí cho công tác này là 894,492 triệu đồng. Công tác tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động được thực hiện 02 lần/năm đối với người lao động làm việc trong môi trường có yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và ít nhất 01 lần/năm đối với người lao động làm việc trong môi trường bình thường, tổng chi phí là 360,710 triệu đồng. Công tác trang bị tủ thuốc và cấp thuốc điều trị các bệnh thông thường được đảm bảo với tổng chi phí cả năm hơn 15,8 triệu đồng.

Công ty xây dựng và phát triển môi trường làm việc trẻ trung, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp. Bên cạnh năng lực chuyên môn, nhân viên có cơ hội tự phát triển và phát huy những tố chất đặc biệt của mình thông qua việc tương tác với các thành viên khác trong công việc hàng ngày và trong các hoạt động tập thể.

Tổ chức các hoạt động phong trào, Đoàn hội nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, tạo môi trường giao tiếp, trao đổi giữa cấp trên với cấp dưới với nhau.

❖ **Chính sách đào tạo**

Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động phát triển bản thân thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ. Người lao động khi tham gia chương trình đào tạo sẽ được nâng cao kiến thức, kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu của công việc đang phụ trách một cách hiệu quả hơn, từ đó sẽ mang lại nhiều cơ hội trong việc phát triển công việc của chính người lao động. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 nên việc triển khai các khóa đào tạo theo kế hoạch đề ra cũng gặp phải những khó khăn. Trong năm 2020, Công ty chỉ ưu tiên đào tạo đối với các khóa học thật sự cần thiết hoặc các khóa học do yêu cầu của Luật định bắt buộc có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, ứng phó sự cố và phòng chống cháy nổ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2020, Công ty cũng đã tiến hành thi công hoàn tất 02 ô chôn lấp hợp vệ sinh Số 11 và 12, hồ chứa nước rỉ và bãi lưu giữ mùn compost. Đồng thời, trong năm, Công ty cũng hoàn tất cải tạo các hạng mục quan trọng như đường nội bộ xung quanh các ô chôn lấp hợp vệ sinh nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành; thực hiện bảo dưỡng, duy tu các công trình khác nhằm đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ cảnh quan khu xử lý chất thải Quang Trung,...

Tổng giá trị chi phí đầu tư dự án trong năm 2020 là 54.069 triệu đồng. Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản của Dự án Khu Xử lý chất thải (XLCT) Quang Trung lũy kế đến hết ngày 31/12/2020: 468.626 triệu đồng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Vốn góp: 2.000.000.000 đồng, tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi: 100%. Trong năm 2020, Vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi là 3,4 tỷ đồng, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 25,8 tỷ đồng và Lợi nhuận sau thuế đạt 1,1 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính của Công ty

4.1 Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019 và năm 2020

Bảng số 6: Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	416.716	443.066	6,32
2	Doanh thu thuần	405.046	445.947	10,10
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22.857	30.210	32,17
4	Lợi nhuận khác	49	13	-73,47
5	Lợi nhuận trước thuế	22.907	30.223	31,94
6	Lợi nhuận sau thuế	21.313	26.143	22,66

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	0,56	0,64
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,54	0,59
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	73,22	71,69
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	273,38	253,28
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	46,82	63,29

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	1,00	1,04
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,26	5,86
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	19,10	20,84
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,11	5,90
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,64	6,77

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 00 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

📌 Cơ cấu cổ đông

Bảng số 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/09/2020

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	00	00	0,00
2	Cổ đông trong nước	234	4.991.200	99,82
2.1	<i>Tổ chức</i>	10	2.568.500	51,37
2.2	<i>Cá nhân</i>	224	2.422.700	48,45
3	Cổ đông nước ngoài	07	8.800	0,18
3.1	<i>Tổ chức</i>	01	1.500	0,03
3.2	<i>Cá nhân</i>	06	7.300	0,15
4	Cổ phiếu quỹ	00	00	0,00
Tổng cộng		241	5.000.000	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 16/09/2020)

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 16/09/2020

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	239/17, KP2, Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	250.000	5%
2	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Khu CN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	250.000	5%
3	Công ty CP Môi trường Sonadezi	12 Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	500.000	10%
4	Tổng Công ty cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Số 1 Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1.000.000	20%
Tổng cộng			2.000.000	40%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 16/09/2020)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ thời điểm thành lập công ty cổ phần đến nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Đi cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, việc gia tăng nhanh chóng của lượng rác thải ra cũng ảnh hưởng mạnh mẽ trực tiếp đến chất lượng môi trường sống. Trước sự gia tăng khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi vẫn không ngừng tìm kiếm giải pháp mới, nâng cao năng lực đội ngũ vận hành đồng thời cải tiến công nghệ để nâng cao năng suất xử lý chất thải nói chung và chất thải rắn sinh hoạt nói riêng.

Tại Khu XLCT Quang Trung, trong năm 2020, trạm tái chế chất thải làm mùn compost đã tiếp nhận, xử lý và tái chế khoảng 403.000 tấn chất thải rắn sinh hoạt và chất thải công nghiệp hữu cơ không nguy hại thành mùn vi sinh, đảm bảo tỷ lệ chôn lấp trực tiếp dưới 15% theo đúng chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, từ tháng 1/2020, Công ty đã được cấp phép để đưa các hệ thống tái chế chất thải công nghiệp khác vào hoạt động như: hệ thống phá dỡ ắc quy, hệ thống súc rửa bao bì, hệ thống ngâm tẩy và súc rửa kim loại vào hoạt động với định hướng gia tăng tỷ trọng chất thải được tái chế trên tổng khối lượng chất thải đưa vào xử lý. Trung bình mỗi ngày tại Khu XLCT Quang Trung đang tiếp nhận khoảng 1.200 tấn chất thải rắn sinh hoạt và khoảng 130 tấn chất thải công nghiệp bao gồm cả chất thải nguy hại.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Trong năm 2020, tại Khu XLCT Quang Trung, từ tổng khối lượng chất thải tiếp nhận đầu vào tại Trạm compost, Công ty SDV đã thực hiện xử lý, tái chế được 13.910.557 kg mùn compost.

b) Tỷ lệ phần trăm chất thải được tái chế để sản xuất mùn compost của Công ty SDV là ~3,45%.



Hình 6: Khu vực chứa mùn compost sau xử lý tại Trạm xử lý tái chế làm mùn compost

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Tổng lượng điện Công ty sử dụng trong hoạt động xử lý chất thải là: 2.103.565kW.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Chi phí điện chiếu sáng trước khi áp dụng sáng kiến:

Bảng (Số lượng bóng đèn x Công suất bóng x Số giờ bật/ngày x Số ngày trong năm)
x Đơn giá điện/kw = $(6*0,15*10*315)*2.000 = 5.670.000$ vnd

- Tổng chi phí tiết kiệm điện trong năm = $37.800.000 - 5.670.000 = 32.130.000$ vnd

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

- Chia tách hệ thống đèn chiếu sáng trong xưởng ủ 3A nhằm sử dụng hợp lý, tiết kiệm điện

- Sau khi lắp hệ thống bóng đèn chiếu sáng theo chiều xe vận chuyển, nhân viên vận hành xe chỉ cần sử dụng 1 line là đủ ánh sáng làm việc. Từ đó đã giảm được đáng kể chi phí sử dụng điện tại xưởng ủ 3A thuộc trạm tái chế chất thải làm phân compost.

6.4. Tiêu thụ nước (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: từ nước ngầm, nước tái sử dụng (nước sau xử lý);

- Lượng nước sử dụng: 119.576 m³.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

- Tổng lượng nước tái sử dụng (nước sau xử lý): 38.882 m³;

- Tỷ lệ đạt: 99%.

Lượng nước này chủ yếu là nước thải sinh hoạt, nước rỉ rác, và nước thải khác phát sinh từ các hạng mục xử lý chất thải của Công ty. Lượng nước thải này sẽ được lưu trữ, xử lý để tái sử dụng hoàn toàn vào mục đích xử lý chất thải, khí thải lò đốt tươi ẩm luống ủ mùn compost... nhằm hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng từ hoạt động của Khu XLCT Quang Trung đến môi trường sống.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động năm 2020 là: 234 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động năm 2020 là: **15,6** triệu đồng/ người/ tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Nhân lực lao động là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự phát triển của Công ty, mang thương hiệu của Công ty đóng góp vào lợi ích của xã hội. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật như: nộp đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động; điều chỉnh mức lương

nhằm đảm bảo phù hợp với mức lương tối thiểu vùng và đặc thù của Công ty, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động theo quy định, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện chính sách lương thưởng theo quy định của Nhà nước, có chế độ đãi ngộ hợp lý dành cho các cán bộ, người lao động có thành tích nhằm duy trì lực lượng lao động lâu năm cho Công ty hiện nay.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 84 giờ (28 buổi học).

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

+ Chăm sóc khách hàng;

+ Kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp;

+ Khóa học dành riêng cho CB/NV Phòng thí nghiệm;

+ Khóa đào tạo nghiệp vụ đấu thầu qua mạng;

+ Các khóa tập huấn pháp luật liên quan thuế, hóa đơn điện tử, lao động, tiền lương;

+ Khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động định kỳ và an toàn hóa chất theo quy định pháp luật.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương

Đi đôi với việc phát triển kinh tế, Ban điều hành Công ty đã có nhiều chính sách phát triển cộng đồng cùng với các cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương. Trong năm, Công ty đã tổ chức và tham gia các hoạt động từ thiện vì cộng đồng tại địa phương như sau:

- Xây dựng “Nhà tình thương, tình nghĩa”, “Vạn tấm lòng vàng”, “nạn nhân chất độc da cam”, “nghĩa tình Hoàng Sa - Trường Sa”;

- Vận động cán bộ công nhân viên toàn thể Công ty ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt;

- Tham gia thấp nền tri ân, viếng nghĩa trang liệt sỹ trong ngày 27/7;

- Vận động đoàn viên tham gia hiến máu nhân đạo, trồng cây nhân ngày môi trường Thế Giới;

- Thăm hỏi đoàn viên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng vào dịp lễ, Tết, ngày thương binh liệt sỹ 27/7.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, là một năm đặc biệt với nhiều khó khăn và thách thức. Cú sốc đại dịch covid-19 diễn ra nhanh chóng, bất ngờ đã gây nên tác động lớn đến mọi lĩnh vực trong đời sống.

Tuy nhiên, đến cuối năm 2020, Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia tổ chức chống dịch covid-19 hiệu quả nhất trên thế giới. Nhờ có các biện pháp đối phó chủ động ở cả cấp trung ương và địa phương, tác động y tế ban đầu của dịch bệnh không nghiêm trọng như nhiều quốc gia khác. Kinh tế vĩ mô và tài khóa ổn định với mức tăng trưởng GDP ước đạt 1,8% trong nửa đầu năm 2020 và đạt 2,9% trong cả năm. Việt Nam là một trong số ít quốc gia trên thế giới không dự báo suy thoái kinh tế và thuộc nhóm nước có tăng trưởng cao nhất thế giới.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ bảo vệ môi trường, ban điều hành Công ty SDV thấu hiểu và nhận thức được rằng trong bối cảnh đại dịch diễn biến khó lường thì cần phải phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm xã hội để trở thành một nhân tố tích cực giảm thiểu các rủi ro khiến dịch bệnh có thể lây lan. Bên cạnh đó, cùng với sự quan tâm, hỗ trợ từ Tổng Công ty cùng với sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Cấp Ủy, Ban lãnh đạo và nỗ lực của các CB.CNV, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp, sáng kiến phù hợp với tình hình kinh tế chung, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		TỈ LỆ (%)
		THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH	
	Công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	423.890	323.045	131%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	25.267	17.001	149%
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	46.305	25.000	185%
4	Tổng vốn đầu tư XDCB	54.069	56.230	96%
	Hợp nhất			
1	Tổng doanh thu	446.896	345.026	130%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.142	17.706	148%
3	Phải nộp ngân sách nhà nước	48.703	27.682	176%

Trong cơ cấu doanh thu, dịch vụ môi trường chiếm 97,4% trên tổng doanh thu toàn Công ty. Các năm qua, tất cả các chính sách đề ra đều tập trung vào mảng dịch vụ chính của Công ty là dịch vụ xử lý nước thải và xử lý chất thải. Công ty vẫn đang từng bước khẳng định mình trên con đường trở thành nhà cung cấp dịch vụ môi trường chuyên nghiệp. Điều đó được thể hiện qua các kết quả cụ thể sau:

Về dịch vụ xử lý nước thải:

Năm 2020, tổng sản lượng nước thải của 9 nhà máy xử lý nước thải thực hiện là 11.494.873 m³ và doanh thu đạt 110,642 triệu đồng (bằng 95,3% so với kế hoạch sản lượng và 95,2% kế hoạch doanh thu).

Công tác xử lý nước thải trong năm 2020 hoạt động ổn định, kết quả nước thải được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ thông qua các hệ thống quan trắc online, kiểm soát nội bộ hàng ngày, đảm bảo truy suất số liệu nhanh chóng kịp thời. Kết quả nước thải sau xử lý tại các đợt thanh tra kiểm tra định kỳ và đợt xuất của các cơ quan quản lý nhà nước (như Tổng cục Môi trường - Bộ TNMT, Cảnh sát môi trường, BQL các KCN, Sở TNMT,...) đều đạt quy chuẩn xả thải theo Giấy phép xả thải.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng khách quan của dịch bệnh, chỉ tiêu sản lượng và doanh thu dịch vụ xử lý nước thải trong năm 2020 không đạt kế hoạch đề ra.

Về dịch vụ xử lý chất thải:

Khối lượng chất thải tiếp nhận đạt **452.003,24** tấn, bằng 135% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt 403.576,6 tấn (chiếm 89%). Tổng doanh thu dịch vụ XLCT năm 2020 đạt 297,8 tỷ (đạt 118% so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó:

- ***Dịch vụ xử lý rác sinh hoạt:*** hiện tại, Công ty đang thực hiện tiếp nhận rác thải sinh hoạt phát sinh từ các huyện Thống Nhất, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Nhơn Trạch, Long Thành, Trảng Bom, Tp. Biên Hòa và Long Khánh xử lý tại Trạm tái chế chất thải làm phân compost - Khu XLCT Quang Trung với công suất trung bình 1.200 tấn/ngày.

- ***Dịch vụ xử lý chất thải công nghiệp:*** hiện nay, Công ty đang thu gom chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại của các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với khối lượng trung bình 130 tấn/ngày xử lý bằng các phương pháp tái chế, súc rửa chôn lấp hợp vệ sinh, thiêu đốt, chôn lấp an toàn, hóa rắn, nghiền bóng đèn, xử lý chất thải lỏng theo Giấy phép xử lý chất thải nguy hại mã số QLCTNH 5.100.VX (cấp lần 3) ngày 14/01/2020 do Bộ Tài nguyên Môi trường cấp.

Về dịch vụ phân tích thí nghiệm và dịch vụ kiểm soát, tư vấn môi trường:

Đây là những dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty, tuy nhiên lại đóng vai trò lớn trong việc hỗ trợ và gia tăng giá trị cho các dịch vụ trọng tâm khác và góp phần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ của Công ty. Năm 2020, tổng doanh thu đạt được của các dịch vụ này là 4,5 tỷ đồng. Trong đó:

- ***Dịch vụ tư vấn môi trường:*** trong năm qua, phòng KS, TVMT đã thực hiện 124 lượt báo cáo TVMT cho các khách hàng tại các KCN trong và ngoài tỉnh Đồng Nai;

- ***Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm:*** Tháng 9/2020, Phòng thí nghiệm đạt chứng nhận Đăng ký hoạt động thử nghiệm lần 2 theo quy định của nghị định 107/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp. Tháng 10/2020, Phòng thí nghiệm được công nhận lại tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Tháng 12/2020 được chứng nhận gia hạn nghị định 127/2014/NĐ-CP (Vimcerts 031).

Về dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

Đây là dịch vụ có đặc thù là sử dụng nhiều lao động vì vậy góp phần tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người lao động phổ thông. Tuy nhiên, do ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh covid-19 từ đầu năm 2020 đến nay, một số khách hàng là những doanh nghiệp gia công hàng xuất khẩu có sử dụng dịch vụ VSCN của công ty đa phần đều bị cắt giảm do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh đến quá trình sản xuất kinh doanh. Tính đến hết năm 2020, doanh thu dịch vụ vệ sinh công nghiệp đạt 9,5 tỷ đồng, đạt 81% so với cùng kỳ năm 2019.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng số 10: Tình hình tài sản của Công ty năm 2019 - 2020

TÀI SẢN	31/12/2019 (triệu đồng)	31/12/2020 (triệu đồng)	% Tăng/giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	87.691	119.920	36,75
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	31.928	33.171	3,89
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	51.907	77.619	49,53
3. Hàng tồn kho	3.299	8.764	165,66
4. Tài sản ngắn hạn khác	557	365	-34,47
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	329.025	323.146	-1,79
1. Các khoản phải thu dài hạn	267	336	25,84
2. Tài sản cố định	217.500	197.963	-8,98
3. Tài sản dở dang dài hạn	102.680	114.716	11,72
4. Tài sản dài hạn khác	8.577	10.131	18,12
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	416.716	443.066	6,32

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 của Công ty)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng số 11: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2019 - 2020

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2019 (triệu đồng)	31/12/2020 (triệu đồng)	% Tăng/giảm
I. Nợ ngắn hạn	157.281	187.426	19,17
1. Phải trả người bán ngắn hạn	64.340	82.959	28,94
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	40.441	34.269	-15,26

3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.704	4.715	176,70
4. Phải trả người lao động	9.212	15.529	68,57
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	7.743	11.395	47,17
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	1.106	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	4.091	1.862	-54,49
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	28.413	33.729	18,71
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.337	1.861	39,19
II. Nợ dài hạn	147.829	130.224	-11,91
1. Vay nợ thuê tài chính dài hạn	147.456	129.664	-12,07
2. Dự phòng phải trả dài hạn	373	560	50,13
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	305.110	317.650	4,11

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 của Công ty)

2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành thiết bị, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị đặc biệt trong những giai đoạn hoạt động sản xuất theo quy định nghiêm ngặt về giãn cách xã hội.

Công ty có các chính sách để đánh giá khả năng làm việc của từng nhân viên; phân bổ lại một số nhân viên trong từng phòng ban để phù hợp với tình hình hoạt động, đạt hiệu quả quản lý kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên kế thừa; nâng cao tay nghề lao động,... tùy theo vị trí mà nhân viên đảm nhận.

2.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2021, Công ty có những định hướng cụ thể sau:

- Tập trung phát triển và nâng cao năng lực chuyên môn để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác môi trường ở các Nhà máy xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp, bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành, đảm bảo ngăn ngừa và xử lý kịp thời các sự cố theo phương án ứng phó sự cố đã được ban hành.

- Duy trì áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, 14001:2015 và hoàn thành các mục tiêu chất lượng, môi trường, an toàn sức khỏe nghề nghiệp năm 2021; cập nhật nhận thức và nâng cao ý thức về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động theo phiên bản ISO

45001:2018.

- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng dự án Khu XLCT Quang trung với các hạng mục công trình đã đề ra theo kế hoạch. Trong năm 2021, Công ty sẽ tiếp tục các thủ tục để triển khai các bước tiếp theo của dự án đầu tư nhà máy điện rác tại Khu XLCT Quang Trung.

- Cải tiến liên tục các quy trình cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn nền kinh tế còn chịu nhiều tác động từ đại dịch covid-19.

- Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo và huấn luyện nguồn nhân lực để đáp ứng định hướng phát triển của Công ty.

2.5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

2.6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...):*

Hiểu được tầm quan trọng của môi trường, Công ty luôn nỗ lực nâng cao năng suất trong việc xử lý chất thải, nước thải ở mức tối đa; giúp hạn chế lượng chất thải ảnh hưởng đến môi trường. Không chỉ thế, tài nguyên nước, năng lượng điện được Công ty sử dụng hợp lý, tiết kiệm, tránh lãng phí.

Trong năm, Công ty đã lắp đặt nắp đậy inox các bể chứa nước thải tại khu vực xử lý nước thải và trạm xử lý hóa lỏng; thực hiện che phủ 95% diện tích bề mặt các ô chôn lấp hợp vệ sinh, các ô chôn lấp đang tạm ngưng tiếp nhận được che phủ 100% bề mặt bằng bạt HDPE. Ngoài ra, toàn bộ xưởng ủ đều được lắp đặt cửa và hệ thống phun xịt khử mùi tự động; sử dụng chế phẩm vi sinh để rút ngắn thời gian ủ, hạn chế chu kỳ phát sinh mùi... Đồng thời, triển khai trồng cây trên toàn diện tích Khu xử lý, chú trọng trồng các cây cao, có tán tại các khu vực có phát sinh mùi, nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến khu vực lân cận.

Đối với nước rỉ rác phát sinh từ Trạm compost và ô chôn lấp hợp vệ sinh, Công ty thu gom, xử lý, tái sử dụng trong nội bộ Khu xử lý chất thải Quang Trung theo quy định, không xả thải ra môi trường.

b) *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:*

Sự phát triển của Công ty có sự góp sức không nhỏ của người lao động. Chính vì thế, Công ty luôn có những chính sách ưu tiên, đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động, đặc biệt là các công nhân làm việc trực tiếp ở các nhà máy, khu xử lý. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên tổ chức hội thao nhằm cải thiện đời sống tinh thần cũng như gắn kết mối quan hệ của toàn thể nhân viên trong Công ty.

c) *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:*

Ở những địa bàn Công ty hoạt động, Công ty thường xuyên kết hợp với chính quyền địa phương, khảo sát ý kiến của người dân khu vực xung quanh để tránh những khó khăn trong việc xử lý rác thải, hạn chế ảnh hưởng tới địa phương.

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương nơi đơn vị đóng quân; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện. Duy trì chăm lo động viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt ...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2020, doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều tiếp tục tăng trưởng so với năm trước. Với việc đầu tư cho việc mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý cải tiến công nghệ của hệ thống xử lý chất thải, đã góp phần giúp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày một tiến triển.

Kết hợp cùng với Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra nhiều chính sách hợp lý, tăng các khoản xây dựng để tiếp tục triển khai, mở rộng quy mô Khu Xử lý chất thải Quang Trung phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính của Công ty. Trong năm 2020, HĐQT giám sát sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt được những kết quả tốt. Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các Nghị quyết do HĐQT đề ra.

Tuân thủ các nguyên tắc về vệ sinh an toàn lao động, tiết kiệm nguồn nhiên liệu, thực hiện vệ sinh môi trường đúng và đầy đủ.

Ban hành các Nghị quyết, Quyết định đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp với sự phát triển.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động kinh doanh cũng như đưa các dự án trọng điểm vào vận hành hiệu quả, cụ thể:

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, linh hoạt trong điều hành để đưa Công ty vượt qua được những thử thách khó khăn trong năm 2020. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 do ĐHĐCĐ đề ra.
- Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nộp ngân sách nhà nước, không để tồn nợ thuế, tránh phát sinh nợ quá hạn các khoản tiền vay ngân hàng.
- Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhìn chung, trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật. Tổng Giám đốc công ty đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của HĐQT đặc biệt trong giai đoạn các hoạt động sản xuất kinh doanh bị tác động rất lớn bởi đại dịch covid-19.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- Duy trì, cải tiến, hợp lý hóa các hệ thống Quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp phù hợp các yêu cầu của pháp luật, các tiêu chuẩn phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty;
- Tiếp tục tập trung phát triển, duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng nhằm tạo những bước phát triển thị trường trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; đảm bảo giám sát chất lượng các hoạt động xử lý chất thải, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát môi trường tại các Nhà máy Xử lý chất thải tập trung tại các KCN phù hợp theo quy định và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng dự án Khu Xử lý chất thải Quang Trung; khai thác dự án hiệu quả. Tiếp tục phát triển công tác nghiên cứu dự án mới tại Khu XLCT Quang Trung;
- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực;
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao.
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Bảng số 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP sở hữu tính đến ngày 31/12/2020	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,3%	00	
2	Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	0%	02	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP sở hữu tính đến ngày 31/12/2020	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác	Ghi chú
3	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT	0%	01	
4	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	0%	03	
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT	0%	01	
6	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên HĐQT	0,2%	02	
7	Ông Bạch Văn Hiền	Thành viên HĐQT	0,2%		Miễn nhiệm ngày 17/4/2020
8	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0%		Có đơn xin chấm dứt tư cách TV HĐQT ngày 07/7/2020

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

🚩 Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban lãnh đạo nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty, cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch phù hợp theo từng thời điểm kinh doanh, quản trị, giám sát và hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Các Nghị quyết, Quyết định tại các cuộc họp của HĐQT được ban hành dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT.

Hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2020: Trong năm, Công ty đã nỗ lực hoàn thành kết quả sản xuất kinh doanh với doanh thu và lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra, đảm bảo việc làm cho người lao động và quyền lợi của các cổ đông thông qua tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 15%/mệnh giá.

📌 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến các thành viên để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, ban hành các Nghị quyết để thông qua các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh dài hạn và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 16 cuộc họp và đưa ra các quyết định về các nội dung:

- Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Xem xét tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính các quý và cả năm 2020;
- Thông qua các phương án tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Thông qua việc giao dịch với các tổ chức có liên quan theo đúng quyền hạn và thẩm quyền của HĐQT;
- Thông qua các thủ tục về việc chi trả cổ tức năm 2019;
- Thông qua báo cáo về các nội dung triển khai chủ trương cho phép Lập báo cáo khả thi “Dự án lò đốt rác phát điện - Công suất 150 tấn/ ngày, Khu XLCT Quang Trung tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai”; thống nhất lựa chọn tên gọi chính thức cho dự án;
- Lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
- Thông qua các thủ tục điều chỉnh Tiểu dự án Khu xử lý chất thải thuộc dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải Quang Trung (Điều chỉnh qui mô, công suất Trạm tái chế làm mùn compost) theo nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị; thực hiện thủ tục điều chỉnh các thông tin có liên quan vào Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty;
- Thông qua chủ trương ban hành các Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài chính tại Công ty;
- Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, phương án trích lập các quỹ và kế hoạch năm 2021;
- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi;
- Chuẩn bị nội dung và chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên 2021;

- Thông qua đề xuất của Ban điều hành Công ty về việc tạm hoãn tăng vốn điều lệ của Công ty để báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;

- Thông qua việc tiếp nhận Đơn từ đề nghị xin thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Ông Phạm Anh Tuấn;

- Thông qua việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức công ty, bổ nhiệm/ miễn nhiệm cán bộ quản lý, điều chỉnh mức lương kinh doanh và các chế độ dành cho các cán bộ quản lý.

Các cuộc họp đều được ghi biên bản, các vấn đề quan trọng đều được HĐQT ra nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Tổng GD thường xuyên chủ động báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

Việc thực hiện chức năng giám sát Ban Tổng Giám đốc: Có sự thống nhất giữa HĐQT và Ban điều hành theo đúng quy định về chức năng, quyền hạn.

Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Không có.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT
5	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT
6	Ông Phạm Anh Tuấn (<i>chấm dứt tư cách TV HĐQT ngày 07/07/2020</i>)	Thành viên HĐQT
7	Ông Bạch Văn Hiền (<i>miễn nhiệm ngày 17/04/2020</i>)	Thành viên HĐQT
8	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng số 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/12/2020
1	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng BKS	0%
2	Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS	0%
3	Bà Nguyễn Mai An	Thành viên BKS	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Các cuộc họp Ban kiểm soát: 02 cuộc họp trong năm 2020.

Trong năm Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao đúng theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp, bao gồm các nội dung hoạt động sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua;
- Theo dõi, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo các quy định của Pháp luật và Công ty;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;
- Kiểm tra quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Lương, thưởng (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Long Bôn	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	30.000.000	90.000.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Lương, thưởng (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
2	Ông Trần Anh Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD	60.000.000	648.000.000	708.000.000	
3	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	60.000.000	30.000.000	90.000.000	
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT	60.000.000	30.000.000	90.000.000	
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT	60.000.000	30.000.000	90.000.000	
6	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Thành viên HĐQT	45.000.000	30.000.000	75.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 17/4/2020
7	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	30.000.000	30.000.000	60.000.000	Chấm dứt tư cách TV HĐQT từ ngày 07/7/2020
8	Ông Bạch Văn Hiền	Thành viên HĐQT	15.000.000	0	15.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 17/04/2020
9	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng BKS	0	351.500.000	351.500.000	
10	Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS	30.000.000	10.000.000	40.000.000	
11	Bà Nguyễn Mai An	Thành viên BKS	30.000.000	10.000.000	40.000.000	
12	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó TGD	0	563.500.000	563.500.000	
13	Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó TGD	0	352.600.000	352.600.000	
14	Ông Huỳnh Phú Hào	Phó TGD	0	563.500.000	563.500.000	
15	Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng	0	302.229.000	302.229.000	
Tổng Cộng			450.000.000	2.981.329.000	3.431.329.000	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Bảng số 14: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ trong năm 2020

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Ngày bắt đầu – kết thúc giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu trước GD	Số cổ phiếu sở hữu sau GD	Tỷ lệ %	Lý do
1	Lê Liên Xuân	Người có liên quan đến Phó Chủ tịch HĐQT	28/02/2020 đến 28/02/2020	10.000	10.500	0,21%	Mua

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Bảng số 15: Thống kê GD của người có liên quan của người nội bộ, các cán bộ quản lý với Công ty, Công ty con trong năm 2020

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Địa chỉ trụ sở chính	Số Nghị quyết HĐQT thông qua, ngày ban hành
I Giao dịch với Công ty				
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi	Công ty con của SDV, tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 22B, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, P An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nghị quyết số 175/NQ-SDV-HĐQT ngày 31/12/2020
2	Công ty CP Sonadezi An Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai	Nghị quyết số 44/NQ-SDV-HĐQT ngày 12/3/2020
3	Công ty CP Môi trường Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	12 Huỳnh Văn Nghệ, Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- NQ số 167/NQ-SDV-HĐQT ngày 22/12/2020 - NQ số 66/NQ-SDV-HĐQT ngày 20/5/2020 - Nghị quyết số 51/NQ-SDV-HĐQT ngày 06/4/2020
4	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 1 Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 65/NQ-SDV-HĐQT ngày 20/5/2020 - Nghị quyết số 18/NQ-SDV-HĐQT ngày 06/2/2020

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Địa chỉ trụ sở chính	Số Nghị quyết HĐQT thông qua, ngày ban hành
5	Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp (SNZ)	Tổ chức sở hữu trên 10% VĐL, Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 1, Đường 1, KCN Biên Hòa, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Nghị quyết số 145/NQ-SDV-HĐQT ngày 30/10/2020 - Nghị quyết số 44/NQ-SDV-HĐQT ngày 12/3/2020 - Nghị quyết số 64/NQ-SDV-HĐQT ngày 18/5/2020
6	Công ty CP Sonadezi Châu Đức	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 113 - 116, lô C2, Khu Dân cư An Bình, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	-Nghị quyết số 168/NQ-SDV-HĐQT ngày 22/12/2020 -Nghị quyết số 57/NQ-SDV-HĐQT ngày 27/4/2020 - Nghị quyết số 18/NQ-SDV-HĐQT ngày 06/2/2020
7	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Tầng 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nghị quyết số 48/NQ-SDV-HĐQT ngày 31/3/2020
II	Giao dịch với Công ty con – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi			
1	Công ty CP Sonadezi An Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 3, đường 3, KCN Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai	Nghị quyết số 175/NQ-SDV-HĐQT ngày 31/12/2020

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán

✚ Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết thúc hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

✚ Vấn đề khác:

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 vào ngày 05 tháng 3 năm 2020 với ý kiến chấp nhận toàn phần có vấn đề cần nhấn mạnh về việc Tập đoàn có tỷ số thanh toán hiện hành tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 0,56 thấp hơn mức chuẩn là 1. Điều này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (viết tắt A&C CO., LTD). Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2020 và Báo cáo tài chính của công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2020 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ: www.sonadezi-sdv.com.vn.

Đồng Nai, ngày 31 tháng 03 năm 2021

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu KT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CÔNG TY



Trần Anh Dũng